

GIỮ GÌN BẢN SẮC CHÂN TRUYỀN TRONG PHÁP TU TUYỂN ĐỘ CỦA NỀN ĐẠI ĐẠO

TRẦN TIẾN THÀNH^(*)

Nền Đại đạo Tam kì phổ độ, từ khi mở đạo tại một chùa đạo Phật ở tỉnh Tây Ninh vào ngày 15 tháng 10 năm Bính Dần (1926), đã xuất hiện hai pháp môn tu là: Pháp môn Phổ độ (tức ngoại giáo công truyền) và Pháp môn Tuyển độ (tức nội giáo tâm truyền). Đó là tính nhị nguyên trong giáo lí của đạo Cao Đài, nó chẳng những không dị luận, không mâu thuẫn nhau mà là sự nối tiếp nhau của sự mở đầu và chung tất của một nền đạo pháp.

Theo sử quan đạo Cao Đài, khi nền Đại đạo được khai mở thì một vinh dự lớn đến với Ngô Minh Chiêu, đó là ông được thiên phong phẩm trật Giáo Tông, nhưng ông từ chối không nhận ngôi vị cao quý ấy, bởi ông còn gánh vác một trọng trách khác là khai mở Pháp môn Tuyển độ do đức Cao Đài bí truyền cho ông. Theo giáo chỉ của đức Thượng Đế, với tâm nguyện làm tròn sứ mạng một môn đệ của đức Cao Đài, từ đây ông Ngô Minh Chiêu tách khỏi pháp môn Phổ độ và rời Tòa Thánh Tây Ninh về vùng đất Cần Thơ để tu ẩn. Cùng năm 1926, tại Đền Chiêu Minh (Cần Thơ) Ông đã thọ giáo và truyền bí pháp cho 24 môn đệ (cấp một) và Pháp môn Tam thanh Vô vi được khai mở từ đó.

Trong các tôn giáo nói chung, nhất là các tôn giáo nội sinh khi hành đạo bao giờ cũng coi trọng việc giữ gìn và thực hành theo giáo lí chân truyền. Cao Đài Đại đạo - Chiếu minh Tam thanh Vô vi cũng vậy.

Vậy, hành đạo theo chân truyền của Pháp môn Tuyển độ là gì? Để tìm hiểu, nghiên cứu vấn đề này, có thể tìm hiểu một số nội dung cơ bản giáo lí của cơ Tuyển độ Cao Đài Đại đạo - Chiếu minh Tam thanh Vô vi. Như đã đề cập ở trên, mặc dù tính nhị nguyên trong giáo lí của đạo Cao Đài là không dị luận, không mâu thuẫn, nhưng trong hành đạo lại có sự khác biệt: nếu cơ Phổ độ thuộc ngoại giáo công truyền, tức không có tính cách “*bảo thủ*” thì cơ Tuyển độ thuộc nội giáo tâm truyền, tức không có tính cách “*phổ hóa*”.

Cơ Phổ độ, ngoài bốn phận tiếp xúc, truyền bá nhằm phổ hóa nền đạo với chúng sinh; chăm lo phổ hóa đạo âm, hướng dẫn việc hành trì đạo pháp của bốn đạo và lo việc giao tế với đời thường. Cơ Phổ độ còn xác lập tổ chức đạo, với một hệ thống chức sắc gồm nhiều phẩm cấp và thánh thất thực hành lễ nghi rất

^{*}. Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận.

nghiêm trang. Sự siêu thoát của bốn đạo là do lòng thành (tâm đạo) và hạnh tu của mỗi người, nhưng phải nhờ Thiên ân điểm hóa.

Khác với cơ Phổ độ, người tu theo cơ Tuyển độ hay nói khác đi là tu theo Pháp môn Chiếu minh Tam thanh Vô vi là truyền trao tâm pháp (bí truyền) cho những người tâm đạo để giải thoát, trước hết cho mình và sau đó là cứu độ chúng sinh lúc còn tại thế và để giải thoát khỏi vòng luân hồi sau khi con người tạ thế. Người tu theo Pháp môn Chiếu minh Tam thanh Vô vi trước tiên là phải trường chay, tiết dục và lập đại thệ, đại nguyện cùng Thượng Đế; khi được thọ pháp thì giữ trọn lời nguyện, tu, đồng thời làm việc để sinh sống và trả nợ đời; không thu nhận lễ vật của bá tánh, coi trọng nhân đạo, luôn trau rèn tâm đạo và đức hạnh.

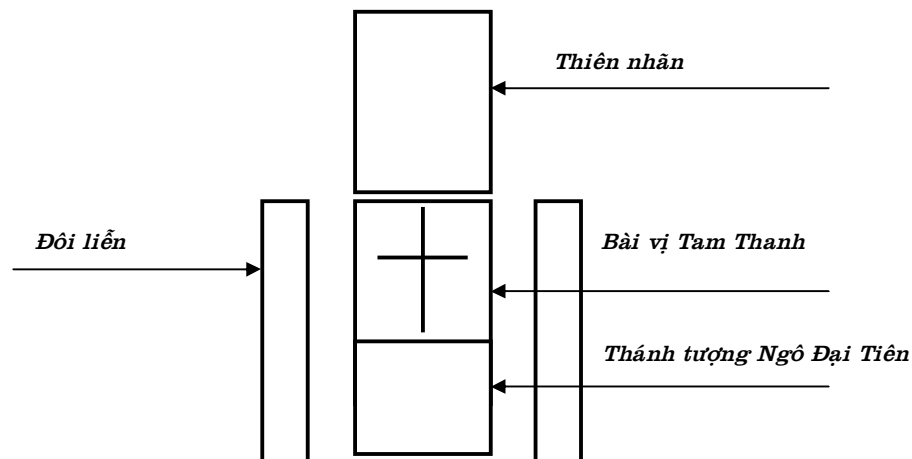
Không kể thành phần nào trong xã hội, sau khi đã thọ pháp thì giữ trọn lời nguyện, không vương vấn hồng trần và không ham vinh hoa phú quý; con người bằng lòng với cuộc sống giản dị và thanh đạm; luôn khép mình vào 3 phép tu trì, đó là: Công trình, Công quả và

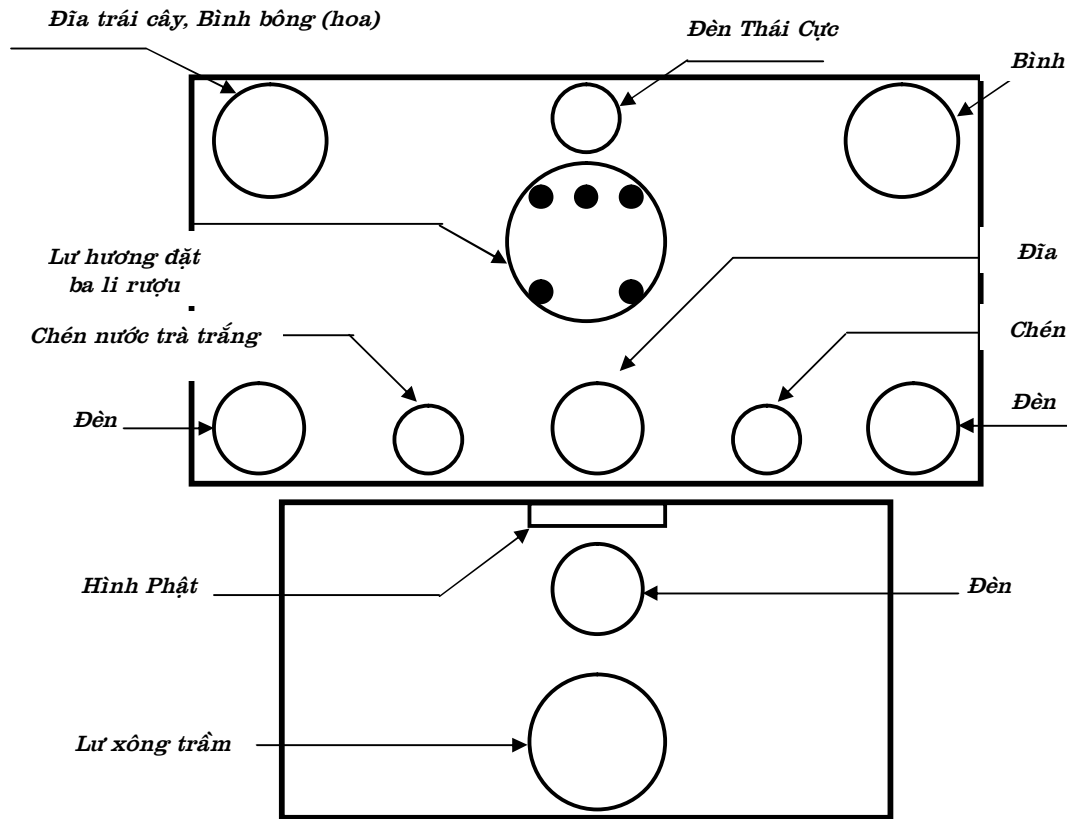
Công phu. Thực hành tịnh luyện đúng phép “tánh mạng song tu” để đạt đến “diệt ngã” mà quy về đạo mẫu, là cảnh hư vô tuyệt đối, v.v...

Giữa các môn đệ, dù tu lâu hay mới được thọ pháp trong quan hệ đều là huynh đệ, tử muội, không phân đẳng cấp mà đồng đẳng trước Thầy và Thượng Đế, đều cùng hành đạo theo giáo pháp chân truyền của ông Ngô Minh Chiêu truyền dạy thời mở đạo.

Mặt nữa, pháp môn Chiếu minh Tam thanh Vô vi không có chức sắc và hệ thống tổ chức; các nhà Đền của Pháp môn này hành đạo độc lập, bình đẳng và không phụ thuộc lẫn nhau, nhưng có cùng một mục đích hành đạo là thực thi và lưu truyền *giáo pháp chân truyền* của ông Ngô Minh Chiêu, Giáo chủ đạo Cao Đài truyền dạy thời mở đạo.

Theo giáo pháp chân truyền, lễ phục và nghi thức cúng lễ của của Cao Đài Đại đạo - Chiếu minh Tam thanh Vô vi, lúc sơ khai do ông Ngô Minh Chiêu lưu truyền là: *khăn đóng đen, áo tràng trắng (có 2 dải: một dài, một ngắn), quần trắng* và nghi thức dọn Thiên bàn được bài trí theo sơ đồ sau:





Cách trần thiết nơi Thiên bàn theo sơ đồ trên là đúng với lời chỉ giáo của đức Ngô Minh Chiêu lúc còn tại thế và cũng đúng với Thánh giáo của Thầy sau khi ông quy tiên, được các đạo huynh là đệ tử trực tiếp (đệ tử cấp một) của ông Ngô Minh Chiêu ghi chép lại trong sách “*Bốn nguyên sơ tập*”, xuất bản năm 1934, lưu truyền cho đến ngày nay. Riêng đối với những người chưa tu bậc thượng thừa thì chưa thờ đôi liễn.

Tuy nhiên, sau khi ông Ngô Minh Chiêu quy tiên, một bộ phận đạo hữu đã có dấu hiệu làm sai lệch giáo huấn của ông Ngô Minh Chiêu thời mở đạo, tức là không “giữ y cựu pháp” chân truyền⁽¹⁾. Việc không giữ y cựu pháp là hệ lụy làm cho trang sử đạo xuất hiện hai khái

niệm “thời đạo khai” và “thời đạo chuyển” khiến nên đạo một thời lâm vào cơn khải đảo.

Theo sử liệu lưu truyền, sau khi ông Ngô Minh Chiêu quy tiên, bà Minh Hồng, một đạo tử đệ xướng lấy khăn thủ hiếu (khăn tang trắng) làm khăn đạo. Mặt nữa, việc trưng bày nơi Thiên bàn cũng đổi khác, thời đạo khai trưng bày nơi Thiên bàn theo thuyết “Tam Ngũ”, còn thời đạo chuyển được cải biến và thực hành theo thuyết “Tam Tam”. Từ đó, trong pháp môn Tam thanh Vô vi xuất

1. Đến năm 1951, tại Đền Phú Lâm, bà Minh Hồng nhìn nhận việc lấy khăn chế làm khăn đạo và việc thay đổi cách trần thiết nơi Thiên bàn đã dẫn tới xô xát, làm cho nền đạo phải chỉnh nghiêng... Sau đó, Bà có bút tích ghi lại sự ăn năn, hối tiếc.

hiện 2 nhóm: một bộ phận đạo hữu hành đạo theo đúng chân truyền, tức *giữ y cựu pháp*, thì vẫn giữ lễ phục “*khăn đen*”; một bộ phận đạo hữu được bà Minh Hồng thọ giáo thì lấy khăn *thủ hiếu* (khăn trắng) làm khăn đạo, được gọi là đạo chuyển bởi bà đã thề nguyện với ông Ngô Minh Chiêu là “chung thân chi tang”.

Ngày nay, Pháp môn Chiếu minh Tam thanh Vô vi là một trong 2 pháp môn của nền Đại đạo Tam kỳ phổ độ - đạo Cao Đài được Nhà nước công nhận⁽²⁾, hoạt động và sinh hoạt tôn giáo theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong hành đạo giữa các Nhà Đàn vẫn tồn tại hai nhóm: đạo khai và đạo chuyển. Để cơ Tuyển độ đi đúng giáo pháp do ông Ngô Minh Chiêu truyền dạy, trên cơ sở quy định của pháp luật, các Nhà Đàn, những môn đệ của Cao Đài Đại đạo - Chiếu minh Tam thanh Vô vi nên cùng *hòa để hiệp* và thực hành tịnh luyện đúng phép “tánh mạng song tu” để đạt đến “diệt ngã” mà

quy về đạo mẫu, là cảnh hư vô tuyệt đối... Có như vậy mới thật sự *giữ y cựu pháp* và hành đạo theo phương châm Phụng đạo, Yêu nước.

Để thay lời kết, người viết xin trích một đoạn trong Thánh giáo truyền dạy về “giữ y cựu pháp”, rằng:

“...Đạo thành nhờ giữ đúng chân truyền

ĐỨC tốt không làm sai bốn nguyên

KIM thạch hằng gìn câu chánh niệm

TIÊN dài nay dặng tọa Kim Liên./

2. Ngày 15/12/2009, Ban Tôn giáo Chính phủ cấp đăng ký hoạt động pháp môn cho Cao Đài Đại đạo – Chiếu minh Tam thanh Vô vi và pháp môn này đã tổ chức Đại hội thành lập Ban Hành lễ Trung ương và Hội đồng điều hành pháp môn. Việc này, vô hình trung như đã công nhận cơ Tuyển độ - Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi có hệ thống tổ chức, nên chẳng định hướng và giúp cơ Tuyển độ giữ y cựu pháp và hành đạo theo đúng giáo pháp chân truyền.